



GT.0000025317

NG TUYẾT MIÊN (Chủ biên)

Giáo trình

# TỘI PHẠM HỌC

NGUYỄN  
ĐỌC LIỆU

1



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

TS. DƯƠNG TUYẾT MIÊN (*Chủ biên*)  
TS. NGUYỄN TUYẾT MAI – TS. NGUYỄN VĂN NAM

**GIÁO TRÌNH**  
**TỘI PHẠM HỌC**

*(Dùng trong các trường Đại học chuyên ngành Luật, An ninh, Công an)*

**NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM**

## **Biên soạn:**

- 1. TS. Dương Tuyết Miên:** *Chương I, II, III, IV, V, VI, VII, VIII, IX*
- 2. TS. Dương Tuyết Mai:** *Chương X*
- 3. TS. Nguyễn Văn Nam:** *Chương XI*

**Công ty cổ phần Sách Đại học - Dạy nghề – Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam  
giữ quyền công bố tác phẩm.**

---

195 – 2010/CXB/36 – 249/GD

Mã số : 7L240Y0 – DAI

# MỤC LỤC

	Trang
Lời nói đầu	5
<b>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ TỘI PHẠM HỌC</b>	
I – Hành vi lệch lạc và tội phạm ( <i>deviant behavior and crime</i> ).....	7
II – Khái niệm tội phạm học.....	10
III – Những người được coi là nhà tội phạm học .....	13
IV – Đối tượng nghiên cứu của tội phạm học .....	15
V – Phương pháp nghiên cứu của tội phạm học .....	17
Câu hỏi ôn tập .....	29
<b>CHƯƠNG 2: QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TỘI PHẠM HỌC</b>	
<b>PHẦN THỨ NHẤT: CÁC THUYẾT VỀ BẢN CHẤT CON NGƯỜI</b>	32
I – Trường phái tội phạm học cổ điển .....	33
II – Các thuyết sinh học .....	37
III – Các thuyết tâm lý .....	57
<b>PHẦN THỨ HAI: CÁC THUYẾT XÃ HỘI HỌC</b>	63
I – Các thuyết cấu trúc xã hội .....	63
II – Các thuyết về quá trình xã hội .....	71
Câu hỏi ôn tập .....	76
<b>CHƯƠNG 3: TÌNH HÌNH TỘI PHẠM</b>	
I – Khái niệm tình hình tội phạm .....	77
II – Các nội dung của tình hình tội phạm .....	79
Câu hỏi ôn tập .....	95
<b>CHƯƠNG 4: NGUYÊN NHÂN TỘI PHẠM</b>	
I – Nguyên nhân của tội phạm – cách tiếp cận .....	96
II – Nguyên nhân từ môi trường sống – ( <i>Những nhân tố không thuận lợi từ môi trường sống tác động đến sự hình thành nhân cách lệch lạc của cá nhân</i> ) .....	99
III – Nguyên nhân từ phía người phạm tội .....	103
IV – Tinh huống và vai trò của tinh huống trong cơ chế của hành vi phạm tội .....	105
Câu hỏi ôn tập .....	107
<b>CHƯƠNG 5: PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM</b>	
I – Khái niệm chung về phòng ngừa tội phạm .....	108
II – Các nguyên tắc của phòng ngừa tội phạm .....	110
III – Chủ thể của phòng ngừa tội phạm .....	112
IV – Các biện pháp phòng ngừa tội phạm .....	115
V – Nội dung chủ yếu của các học thuyết về phòng ngừa tội phạm .....	116
Câu hỏi ôn tập .....	121



<b>CHƯƠNG 6: DỰ BÁO TỘI PHẠM</b>	
I – Khái niệm chung về dự báo tội phạm .....	122
II – Các căn cứ dự báo tội phạm .....	123
III – Các loại dự báo tội phạm .....	124
IV – Các phương pháp dự báo tội phạm .....	126
Câu hỏi ôn tập .....	130
<b>CHƯƠNG 7: HÌNH PHẠT HỌC</b>	
I – Khái niệm hình phạt học .....	131
II – Quan điểm của một số nhà tội phạm học cổ điển về hình phạt học .....	132
III – Phòng ngừa tội phạm bằng hình phạt và vấn đề tái phạm của người mãn hạn tù .....	135
IV – Thông số về tù nhân và quyền của tù nhân .....	136
V – Vấn đề cải tạo tù nhân và quản lý hệ thống nhà tù .....	138
Câu hỏi ôn tập .....	141
<b>CHƯƠNG 8: NẠN NHÂN CỦA TỘI PHẠM</b>	
I – Khái niệm, đặc điểm, phân loại nạn nhân của tội phạm .....	142
II – Những thiệt hại mà nạn nhân của tội phạm phải gánh chịu và quyền của nạn nhân của tội phạm .....	146
III – Vai trò của nạn nhân của tội phạm trong cơ chế hành vi phạm tội cụ thể .....	149
IV – Vai trò của nạn nhân của tội phạm đối với thực trạng tội phạm ẩn .....	151
V – Mối quan hệ giữa nạn nhân với người phạm tội .....	153
VI – Khái quát quá trình nghiên cứu về nạn nhân của tội phạm .....	154
Câu hỏi ôn tập .....	159
<b>CHƯƠNG 9: TỘI PHẠM CỔ CỐN TRẮNG</b>	
I – Khái niệm, đặc điểm của tội phạm cổ cốn trắng .....	160
II – Tội phạm cổ cốn trắng ngày nay .....	164
III – Các biện pháp phòng ngừa tội phạm cổ cốn trắng .....	166
Câu hỏi ôn tập .....	168
<b>CHƯƠNG 10: PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM MA TUÝ Ở VIỆT NAM</b>	
I – Tình hình tội phạm ma túy ở Việt Nam .....	169
II – Nguyên nhân của tội phạm ma túy ở Việt Nam .....	184
III – Các biện pháp phòng ngừa tội phạm ma túy ở Việt Nam .....	193
Câu hỏi ôn tập .....	199
<b>CHƯƠNG 11: PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM KINH TẾ Ở VIỆT NAM</b>	
I – Tình hình tội phạm kinh tế ở Việt Nam .....	200
II – Nguyên nhân của tội phạm kinh tế ở Việt Nam .....	212
III – Các biện pháp phòng ngừa tội phạm kinh tế ở Việt Nam .....	218
Câu hỏi ôn tập .....	222
Tài liệu tham khảo .....	223

## Lời nói đầu

Tội phạm học là một ngành khoa học xã hội có ý nghĩa ứng dụng thiết thực trong phòng ngừa và kiểm soát tội phạm, góp phần quan trọng trong việc duy trì trật tự, ổn định xã hội. Với tính chất là một ngành khoa học, tội phạm học luôn cố gắng làm sáng tỏ “bức tranh” về tội phạm trong xã hội, về vấn đề tại sao con người ta phạm tội (nguyên nhân của tội phạm), từ đó xây dựng hệ thống các biện pháp phòng ngừa tội phạm hiệu quả.

Mặc dù tội phạm học ra đời từ cuối thế kỷ XVIII và cho đến nay đã đạt được những thành tựu đáng kể, nhưng hiện nay ở Việt Nam, tội phạm học vẫn còn là ngành khoa học tương đối mới mẻ và vẫn đang trong giai đoạn đầu của quá trình phát triển. Quan niệm về tội phạm học ở Việt Nam vẫn còn nhiều khoảng cách so với thế giới, nhất là những nước có nền tội phạm học phát triển. Trong khi đó, nhu cầu xã hội lại đòi hỏi công tác quản lý, duy trì trật tự xã hội phải có những cán bộ chuyên ngành tội phạm học thì mới có thể phục vụ tốt cho công tác kiểm soát, ngăn chặn tội phạm hiệu quả. Vì vậy, hiện nay, việc đào tạo môn học “Tội phạm học” với cả hệ Đại học và sau Đại học rất được chú trọng trong các cơ sở đào tạo luật ở nước ta.

Để phục vụ cho việc nghiên cứu, giảng dạy, tìm hiểu kiến thức khoa học về *Tội phạm học*, tập thể tác giả hiện đang công tác tại Trường Đại học Luật Hà Nội đã tổ chức biên soạn cuốn Giáo trình *Tội phạm học*. Đây là cuốn giáo trình được biên soạn công phu, là tài liệu học tập, tham khảo hữu ích đối với sinh viên, học viên thuộc các trường đào tạo ngành Luật, An ninh, Tư pháp... cũng như đồng đạo bạn đọc muốn nghiên cứu, tìm hiểu kiến thức về *Tội phạm học*. Trong cuốn giáo trình này, các tác giả đã cố gắng cập nhật nhiều kiến thức tội phạm học đương đại của các học giả, trường phái nổi tiếng trên thế giới, đồng thời cũng đề cập đến công tác phòng ngừa một số tội phạm “nổi cộm” ở nước ta hiện nay.

Mặc dù đã rất cố gắng trong khi biên soạn, nhưng chắc chắn giáo trình không tránh khỏi những khiếm khuyết. Rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của đồng nghiệp và bạn đọc để giáo trình được hoàn thiện hơn trong những lần tái bản sắp tới.

Mọi góp ý xin gửi về Công ty CP Sách Đại học - Dạy nghề, 25 Hàn Thuyên, Hà Nội.

**Tập thể tác giả**

## Chương 1

# TỔNG QUAN VỀ TỘI PHẠM HỌC

---

### I – HÀNH VI LỆCH LẠC VÀ TỘI PHẠM (*deviant behavior and crime*)

Trước khi tìm hiểu về tội phạm học là gì, chúng ta cần tìm hiểu về hành vi lệch lạc và tội phạm, chỉ trên cơ sở hiểu đầy đủ về vấn đề này, chúng ta mới tiếp nhận và hiểu khái niệm *tội phạm học* đầy đủ, sâu sắc hơn.

Hành vi lệch lạc là hành vi của con người đi chệch (vi phạm) các quy tắc, chuẩn mực của xã hội. Hành vi lệch lạc có thể là vi phạm các giá trị của xã hội, vi phạm phong tục, tập quán, vi phạm đạo đức và cuối cùng là vi phạm pháp luật, trong đó có phạm tội hình sự. Biểu hiện cụ thể của hành vi lệch lạc rất đa dạng như nghiện rượu, lạm dụng ma túy, gây rối, mãi dâm, bạo lực gia đình, hành vi giết người, hành vi hiếp dâm, hành vi cướp tài sản, hành vi trộm cắp tài sản...

Hành vi lệch lạc được xác định dựa trên cơ sở các quy tắc sống tồn tại trong văn hoá. Một hành vi có thể được coi là đúng đắn ở một nhóm người nào đó nhưng có thể không được thừa nhận là đúng đắn ở một cộng đồng xã hội khác. Ví dụ: Hành vi thường xuyên uống nhiều rượu đến say xỉn có thể là thói quen bình thường của một số người, nhưng đối với chuẩn mực của xã hội, đó lại là hành vi lệch lạc và thường bị gọi là “bê tha” hoặc “tệ nạn rượu chè”.

*Các dạng hành vi lệch lạc:*

– *Hành vi lệch lạc cá nhân:* Khi một cá nhân đơn lẻ thực hiện hành vi lệch lạc, xâm phạm các quy tắc xã hội đã được thiết lập, không thừa nhận các quy tắc xã hội thì hành vi lệch lạc đó được gọi là hành vi lệch lạc cá nhân. Ví dụ: hành vi giết người để chiếm đoạt tài sản của người khác hoặc hành vi của người chồng nghiện rượu đã đánh đập vợ con tàn nhẫn.



– *Hành vi lệch lạc nhóm*: Một nhóm cá nhân hành động đi ngược lại với quy tắc của xã hội được gọi là sự lệch lạc của nhóm. Các hành vi đó thông thường thuộc loại văn hoá cấp thấp của riêng một nhóm người nào đó. Ví dụ: một băng đảng tội phạm có những quy tắc riêng mà các thành viên của băng đảng này phải tuân thủ. Các thành viên của băng nhóm luôn cố gắng tuân thủ các quy tắc đó vì họ cho rằng, đó là sự lựa chọn đúng. Nhưng trên thực tế, các quy tắc đó lại đi ngược lại với các chuẩn mực xã hội.

– *Hành vi lệch lạc thuộc văn hoá thứ cấp*: Hành vi lệch lạc có thể xuất hiện nhiều ở văn hoá thứ cấp. Điều đó thể hiện ở việc một số cá nhân không chấp nhận các quy tắc chung, những chuẩn mực của xã hội mà họ đi tìm những người “đồng điệu” thuộc văn hoá thứ cấp bởi vì họ nhận định rằng chỉ tiếp xúc, chơi bời với những người đó họ mới tìm thấy vị thế phù hợp của mình và sự thừa nhận của các thành viên khác. Ví dụ: hành vi thường xuyên tụ tập bỏ nhà đi “bụi” của một số thanh thiếu niên để dùng thuốc lắc. Những người này đã không chấp nhận các quy tắc của xã hội và đi tìm những người có cùng sở thích, đặc điểm giống mình (như thích sử dụng thuốc lắc, không thích làm việc, thích đua đòi ăn diện, bỏ học, thích xem phim bạo lực, phim khiêu dâm) để kết bạn.

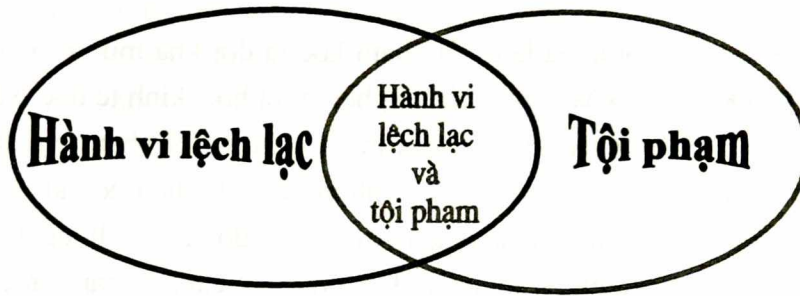
Trong tội phạm học, tội phạm được nghiên cứu dưới góc độ cá nhân và xã hội. Do vậy, vấn đề quan trọng là tìm hiểu mối quan hệ giữa hành vi lệch lạc và tội phạm để thấy rõ tính xã hội của tội phạm. Qua phân tích ở trên, chúng ta thấy, *một số tội phạm là biểu hiện cụ thể của hành vi lệch lạc của con người*. Tội phạm, trước hết cần hiểu đó là hành vi vi phạm một hình thức của chuẩn mực xã hội - vi phạm pháp luật hình sự (các hình thức của chuẩn mực xã hội bao gồm các giá trị của xã hội, phong tục, đạo đức và pháp luật). Một hành vi lệch lạc nào đó cũng có thể đồng thời là tội phạm, ví dụ như giết người, hiếp dâm nhưng không phải mọi hành vi lệch lạc đều bị coi là tội phạm. Một hành vi có thể được coi là truyền thống, phù hợp với chuẩn mực phong tục, tập quán, hoặc đạo đức nhưng vẫn có thể lại là tội phạm vì đã vi phạm pháp luật hình sự. Do vậy, đặc điểm nổi trội làm nên sự khác biệt giữa tội phạm và các hành vi khác chính là tính trái pháp luật hình sự của tội phạm – tính thoả mãn đầy đủ các dấu hiệu của một tội phạm cụ thể được quy định trong luật hình sự.<sup>1</sup>

---

<sup>1</sup> Theo quan điểm của tác giả, khái niệm tội phạm được quy định trong BLHS nước ta hơi dài. Ở đây, chúng ta cần hiểu là đương nhiên khi một hành vi bị coi là tội phạm và quy định trong Bộ luật hình sự thì nó phải có tính nguy hiểm, có lỗi. Không thể có trường hợp hành



Có thể thấy mối quan hệ giữa hành vi lệch lạc và tội phạm như sau:



Để kiểm soát xã hội đối với hành vi lệch lạc và tội phạm nhằm duy trì trật tự xã hội, phát triển bền vững các chuẩn mực xã hội thì Nhà nước đóng vai trò vô cùng quan trọng hay nói cách khác, vai trò của Nhà nước là sống còn trong vấn đề này.

Hình thức kiểm soát xã hội của Nhà nước đối với hành vi lệch lạc và tội phạm tồn tại thông qua một số thiết chế xã hội và một vài cơ quan trọng yếu. Các tổ chức đó bao gồm các cơ quan cảnh sát, công tố, toà án, hệ thống nhà tù, các trung tâm quản lý, nuôi dạy trẻ em hư, các trung tâm quản lý người mắc bệnh tâm thần gây nguy hiểm cho xã hội, trung tâm phục hồi nhân phẩm, trung tâm bảo trợ và giúp đỡ nạn nhân của tội phạm, nhà tạm lánh dành cho nạn nhân của tội phạm... Hệ thống kiểm soát này thực hiện trên cơ sở quy định của pháp luật – các điều luật, quy tắc xã hội được viết thành văn bản. Các văn bản này bao giờ cũng quy định rõ những biện pháp xử lý đối với người vi phạm. Ví dụ: hình phạt sẽ được áp dụng đối với người phạm tội tương ứng; phụ nữ hành nghề mại dâm thì được đưa vào trung tâm phục hồi nhân phẩm...

---

vi không nguy hiểm cho xã hội, không có lỗi mà lại được nhà làm luật quy định là tội phạm. Đây là những dấu hiệu nội tại của tội phạm. Mặt khác, trên thực tế, khi xem xét một người có phạm tội không, người áp dụng luật sẽ đối chiếu hành vi đã thực hiện trên thực tế với các dấu hiệu luật quy định về một tội phạm cụ thể. Mà điều luật về tội phạm cụ thể (cấu thành tội phạm cơ bản) đã thể hiện rõ tội phạm đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội, có lỗi. Đây cũng là lý do giải thích tại sao hầu hết các khái niệm về tội phạm trình bày trong các tài liệu Luật Hình sự hay tội phạm học của nước ngoài đều chỉ nhấn mạnh đến tính trái luật hình sự của tội phạm.

## II – KHÁI NIỆM TỘI PHẠM HỌC

Với tính chất là một khoa học, tội phạm học ra đời khá muộn so với một số ngành khoa học xã hội khác như chính trị học, triết học, kinh tế học, xã hội học, luật học... Tuy có hạn chế là ra đời khá muộn, nhưng tội phạm học lại có một may mắn là được kế thừa thành tựu của những ngành khoa học khác đã ra đời trước đó, do vậy, tội phạm học đã phát triển với tốc độ nhanh chóng. Các nhà tội phạm học ngày nay thường ví tội phạm học như một cái mặt bàn được tạo dựng vững chắc bởi rất nhiều chân bàn như: triết học, nhân loại học, luật, sinh vật học, xã hội học, chính trị học, y học, tâm lý học, kinh tế học, đạo đức học, phong tục học, tâm thần học...<sup>2</sup> Với cách nói đầy hình ảnh như vậy đã giúp cho chúng ta hiểu được mối quan hệ mật thiết giữa tội phạm học và các ngành khoa học khác cũng như đặc tính kế thừa của tội phạm học với các ngành khoa học đó.

Người đầu tiên đưa ra thuật ngữ “tội phạm học” là giáo sư luật người Italia (Raffaele Garofalo) vào năm 1885 (*tiếng Italia là Criminologia*). Tiếp đó, nhà nhân loại học người Pháp tên là Paul Tobinard lần đầu tiên sử dụng thuật ngữ “tội phạm học” trong tiếng Pháp (*Tiếng Pháp là Criminologie*) vào khoảng thời gian này<sup>3</sup>. (Có ý kiến cho rằng Paul Tobinard đưa ra thuật ngữ này lần đầu tiên vào năm 1889)<sup>4</sup>. Còn trong tiếng Anh, thuật ngữ “tội phạm học” nghĩa là “Criminology”. Như mọi người biết, “ology” nghĩa là ngành nghiên cứu, còn từ Crimin nguồn gốc từ “Crimen” tiếng La Tinh nghĩa là tội phạm. Như vậy, có thể hiểu tội phạm học theo nghĩa đen là ngành khoa học “nghiên cứu về tội phạm” (the study of crime).

Trên thế giới, các nhà tội phạm học đã đưa ra nhiều khái niệm khác nhau về tội phạm học. Vào thế kỷ XX, có 3 trường phái khác nhau trong việc xác định khái niệm tội phạm học, mỗi trường phái đều có sự khác biệt bởi điểm nhấn của nó.

---

<sup>2</sup> Xem GS.TS Frank Schmalleger, *Criminology Today*, The University of North Carolina at Pembroke, Prentice Hall Publisher, năm 2002, tr 15. Đây là cuốn sách được coi là tài liệu mẫu mực về tội phạm học được lưu hành rất phổ biến trong các trường đại học đào tạo về luật ở Mỹ và được giới thiệu như một tài liệu tham khảo giá trị được phổ biến ở các cơ sở đào tạo tại châu Âu.

<sup>3</sup> Xem <http://en.wikipedia.org/wiki/Criminology>, ngày 2/5/2007.

<sup>4</sup> Xem GS.TS Frank Schmalleger, *Criminology Today*, The University of North Carolina at Pembroke, Prentice Hall Publisher, năm 2002, tr 14.